

NGHỊ QUYẾT

**Về thông qua danh mục dự án chuyển mục đích
sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng và danh
mục dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất thực hiện năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015
và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ
chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;*

*Xét Tờ trình số 4641/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Ủy
ban nhân dân tỉnh về kết quả rà soát danh mục dự án sau 03 năm chưa thực
hiện; danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng
hộ và danh mục dự án thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất thực hiện trong
năm 2021; Báo cáo thẩm tra số 152/BC-HĐND ngày 27 tháng 11 năm 2020
của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của
đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Tờ trình số 4641/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả rà soát danh mục các dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua nhưng sau 03 năm chưa thực hiện; danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng và danh mục dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất thực hiện năm 2021, cụ thể như sau:

1. Đối với danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sau 03 năm (từ năm 2018 đến năm 2020) chưa thực hiện:

- Đối với danh mục chuyển mục đích sử dụng đất:

+ Hủy bỏ việc chuyển mục đích sử dụng đất đối với 23 dự án; trong đó: Diện tích đất trồng lúa là 70,94 ha/20 dự án; đất rừng phòng hộ là 14 ha và đất rừng đặc dụng là 8,2 ha/03 dự án (trong đó có 01 dự án vừa sử dụng đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng).

(Chi tiết có Biểu số 1 kèm theo)

+ Chuyển tiếp việc chuyển mục đích sử dụng đất đối với 25 dự án; trong đó: Diện tích đất trồng lúa là 51,08 ha/19 dự án; đất rừng phòng hộ là 28,99 ha và đất rừng đặc dụng là 0,07 ha/06 dự án (trong đó có 01 dự án vừa sử dụng đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng) để tiếp tục thực hiện các thủ tục về đất đai.

(Chi tiết có Biểu số 2 kèm theo)

- Đối với danh mục các dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất:

+ Hủy bỏ đối với 95 dự án với diện tích 965,85 ha thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất sau 03 năm chưa thực hiện.

(Chi tiết có Biểu số 3 kèm theo)

+ Chuyển tiếp thực hiện đối với 78 dự án với diện tích 5.151,31 ha thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất.

(Chi tiết có Biểu số 4 kèm theo)

2. Đối với danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ đăng ký thực hiện năm 2021: Thống nhất danh mục 11 dự án chuyển mục đích sử dụng đất thực hiện năm 2021, bao gồm 08 dự án có diện tích chuyển mục đích sử dụng đất lúa có diện tích là 15,44 ha và 03 dự án chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ với diện tích là 05 ha.

(Chi tiết có Biểu số 5 kèm theo)

3. Đối với Danh mục các công trình thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để thực hiện năm 2021: Thống nhất danh mục gồm 21 dự án thuộc trường hợp nhà nước thu hồi đất để thực hiện năm 2021 với diện tích thu hồi đất là 381,01 ha.

(Chi tiết có Biểu số 6 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận khóa X, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 02 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Ban Công tác Đại biểu - UBTV Quốc hội;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Thuận;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, (TH. 09) Tấn Duy

CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng